

Bản án số: 16 /2020/HS-ST
Ngày 24/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT- TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Đức

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà: Tường Thị Tuyết

Ông: Tần A Liều

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện VKSND huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST- HS ngày 11/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tráng Thị X** (Tên gọi khác: **Không**) Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1968 tại: Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Y, huyện X, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: HMông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tráng A D (đã chết); Con bà: Hầu Thị Nh (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Chồng là Vàng A C, sinh năm 1974 -Trú tại: Thôn P, xã Y, huyện X, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1999. Hiện ba con đang ở cùng bố; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Thương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Sùng A Páo - Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 19/5/2020, Tráng Thị X đi bộ từ nhà tại thôn P, xã Y, huyện X đến khu vực thôn Ngải Trồ, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát để hái rau lợn thì gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người đàn ông này 02 (hai) gói ma túy (01 gói được gói bằng nilon màu hồng và 01 (một) gói nilon màu xanh) với giá 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua được

ma túy, X cất vào cặp quần rồi đi về nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/5/2020, X đang ở nhà thì Nguyễn Trọng H sinh năm 1974, trú tại tổ 10, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai đến hỏi mua 01 (một) gói ma túy với giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. X nhận tiền rồi lấy một phần ma túy từ gói nilon màu xanh gói lại đưa cho Nguyễn Trọng H, phần còn lại, X gói lại cho vào cặp quần thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Thu giữ trong túi áo bên trái của H 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (H khai nhận là Hêrôin vừa mua của X để sử dụng cho bản thân). Thu giữ tại cặp quần của X 02 (hai) gói nilon (01 gói màu hồng và 01 gói nilon màu xanh), bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục và tiền Việt Nam 50.000 (năm mươi nghìn) đồng (X khai nhận là Hêrôin và tiền vừa bán Hêrôin mà có). Cùng ngày, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của X nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 20/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát ra quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy số 40/QĐTC đối với số chất bột khô, màu trắng, vón cục đã thu giữ của Tráng Thị X và Nguyễn Trọng H.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 20/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định:

-M1: 01 (một) gói nilon được gói bằng nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục đã thu giữ của Nguyễn Trọng H ngày 20/5/2020 có khối lượng là 0,04 (không phẩy không bốn)gam, tiến hành lấy toàn bộ mẫu để giám định.

- M2: 01(một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Tráng Thị X ngày 20/5/2020 có khối lượng là 0,28 (không phẩy hai mươi tám) gam, tiến hành trích 0,06(không phẩy không sáu)gam để tiến hành giám định, còn lại 0,22(không phẩy hai mươi hai) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

-M3: 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Tráng Thị X ngày 20/5/2020 có khối lượng là 0,64 (không phẩy sáu mươi bốn)gam, tiến hành trích 0,13 (không phẩy mười ba)gam để tiến hành giám định, còn lại 0,51 (không phẩy năm mươi một)gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại Kết luận giám định về ma túy số 104/GĐMT ngày 23/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận:

- M1: 0,04 (không phẩy không bốn) gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Trọng H là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

- M2: 0,28 (không phẩy hai mươi tám) gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Tráng Thị X là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

- M3: 0,64 (không phẩy sáu mươi tư) gam chất bột khô màu trắng, vón cục, thu giữ của Tráng Thị X là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 31/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Tráng Thị X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng Thị X từ 2 năm 3 tháng tù đến 2 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 20/5/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,73 (không phải bảy ba) gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai; Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 (*năm mươi nghìn đồng*)

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Tráng Thị X trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Tráng Thị X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Tráng Thị X là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội với bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, do lười lao động muốn kiếm lời nên đã nảy sinh ý định đi mua ma túy về để bán.

Khoảng 15 giờ ngày 19/5/2020, bị cáo đã mua ma túy của một người đàn ông không biết tuổi, địa chỉ với khối lượng 0,96 (không phải chín sáu)gam Hêrô in mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất vào cặp quần rồi đi

về nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/5/2020, bị cáo đang ở nhà thì Nguyễn Trọng H sinh năm 1974, trú tại tổ 10, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai đến hỏi mua 01 (một) gói ma túy với giá 50.000 (năm mươi nghìn) đồng thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Thu giữ trong túi áo bên trái của H 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục (H khai nhận là Hêrôin vừa mua của X để sử dụng cho bản thân). Thu giữ tại cặp quần của X 02 (hai) gói nilon (01 gói màu hồng và 01 gói nilon màu xanh), bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục và tiền Việt Nam 50.000 (năm mươi nghìn) đồng

Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Tráng Thị X ra trước tòa về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Trọng H là người đã mua 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,04 (không phẩy không bốn) gam của X để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của Nguyễn Trọng H nhưng không xác định được lai lịch của người này nên cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với đề nghị của người bào chữa xét xử bị cáo Tráng Thị X mức án 02 năm tù không được chấp nhận bởi lẽ bị cáo Tráng Thị X là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, số ma túy thu giữ của bị cáo Tráng Thị X có khối lượng 0,96 gam Hê rô in. Vì vậy mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tráng Thị X đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,96 (không phẩy chín sáu gam) Hêrôin, sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại là 0,73 (không phẩy bảy ba gam) Hêrôin đã được tái niêm phong. Đây là vật chứng vụ án cần tuyên tịch thu để tiêu hủy; Đối với số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Tráng Thị X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự : Tuyên bố bị cáo Tráng Thị X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Tráng Thị X 02 năm (hai) 03(ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,73 (không phẩy bảy ba) gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Tráng Thị X ngày 20/5/2020 tại Thôn P, xã Y, huyện X, tỉnh Lào Cai”

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát)

Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng được niêm phong trong một bì thư do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát gửi vào Kho bạc huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, trên mặt trước của bì có ghi “Vật chứng (tiền) thu giữ của Tráng Thị X có hành vi phạm tội về ma túy, bắt quả tang ngày 20/5/2020 tại Thôn P, xã Y, huyện X, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Tráng Thị X phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện.;
- CA huyện 02;
- Phòng PC 81 CA tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa,
- Thi hành án 02;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Đức

